

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2014/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 24 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định hạn mức giao đất ở và hạn mức công nhận đất ở cho hộ gia đình,
cá nhân trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2013;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2853/TTr-STNMT ngày 18 tháng 11 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân để làm nhà ở và hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất ở có vườn, ao

1. Hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân để làm nhà ở:

- a) Đối với các phường: không quá 150m²/hộ gia đình, cá nhân;
- b) Đối với thị trấn: không quá 200m²/hộ gia đình, cá nhân;
- c) Đối với các xã: không quá 300m²/hộ gia đình, cá nhân.

2. Hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất ở có vườn, ao:

Trường hợp thửa đất ở có vườn, ao gắn liền với nhà ở được hình thành từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 01 năm 7 năm 2004 và người đang sử dụng có một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100 Luật Đất đai 2013 mà trong giấy tờ đó không ghi rõ diện tích đất ở thì diện tích đất ở được xác định như sau:

a) Đối với hộ gia đình có từ 04 nhân khẩu trở xuống thì hạn mức công nhận đất ở bằng hạn mức giao đất ở quy định tại Khoản 1, Điều này;

b) Đối với hộ gia đình có từ 05 nhân khẩu trở lên, thì từ nhân khẩu thứ 05 mỗi nhân khẩu được cộng thêm 30m² đất nhưng không vượt quá 05 lần hạn mức giao đất ở quy định tại Khoản 1, Điều này;

c) Số nhân khẩu để xác định hạn mức công nhận đất ở theo nguyên tắc quy định tại Điểm a và Điểm b khoản này là ông, bà, cha, mẹ, vợ, chồng, con và anh, chị, em ruột đang ở trên cùng thửa đất tại thời điểm nộp đủ hồ sơ hợp lệ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Điều 2. Hạn mức giao đất ở và hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất ở có vườn, ao quy định tại quyết định này áp dụng cho các trường hợp sau:

Giao đất, công nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân; bồi thường đất; xét miễn, giảm tiền sử dụng đất và trường hợp được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất quy định tại Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 12 năm 2014 và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là ngày 28 tháng 11 năm 2014; thay thế Quyết định số 55/2005/QĐ-UB ngày 17 tháng 8 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định hạn mức đất ở giao cho hộ gia đình cá nhân và hạn mức công nhận đất ở đối với thửa đất có vườn, ao trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Cục Thuế thành phố tổ chức hướng dẫn cụ thể việc áp dụng hạn mức giao đất ở và hạn mức công nhận đất ở cho hộ gia đình, cá nhân nêu tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Lê Hùng Dũng